

Số: *02* /BC-HĐND

Ayun Pa, ngày 09 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả giám sát việc thực hiện nguồn vốn sự nghiệp giáo dục - đào tạo để sửa chữa trường, lớp học và mua sắm trang thiết bị, bàn ghế của phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã và các trường học trên địa bàn thị xã trong năm 2022 và kinh phí bổ sung năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-HĐND, ngày 21/12/2022 của Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII về thành lập Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân thị xã năm 2022 về việc thực hiện nguồn vốn sự nghiệp giáo dục tại các trường học trên địa bàn thị xã giai đoạn 2021-2022. Tuy nhiên, do đầu năm 2022, Thanh tra tỉnh đã tổ chức thanh tra công tác phòng, chống tham nhũng đối với các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, phường giai đoạn 2018-2021, trong đó có thanh tra các đơn vị trường học; do đó, để tránh trùng lặp, Đoàn giám sát HĐND thị xã chỉ giám sát việc thực hiện nguồn vốn sự nghiệp giáo dục - đào tạo để sửa chữa trường, lớp học và mua sắm trang thiết bị, bàn ghế của phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã và các trường học trên địa bàn thị xã trong năm 2022 và kinh phí bổ sung năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022.

Để triển khai hoạt động giám sát, Đoàn giám sát của HĐND thị xã đã tổ chức giám sát trực tiếp tại Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Giáo dục - Đào tạo và 17 đơn vị trường học trên địa bàn thị xã.

Đoàn giám sát của HĐND thị xã báo cáo kết quả giám sát, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung

Thị xã Ayun Pa được chia tách, thành lập theo Nghị định số 50/2007/NĐ-CP ngày 30/3/2007 của Chính phủ, có diện tích tự nhiên là 28.717,72 ha; có 08 đơn vị hành chính trực thuộc gồm 04 phường và 04 xã với 49 thôn, bản, tổ dân phố, trong đó, 22 bản đồng bào dân tộc thiểu số; dân số đến cuối năm 2021 khoảng 41.231 người, trong đó dân tộc thiểu số chiếm gần 50%, chủ yếu là người dân tộc Jrai.

Tính đến cuối năm 2021, toàn thị xã có 25 trường học các cấp, trong đó: Mẫu giáo, mầm non 09 trường, tiểu học 06 trường, trung học cơ sở 08 trường, trung học phổ thông 02 trường; đến nay, thị xã còn 24 trường học các cấp, trong đó: Mẫu giáo 09 trường, tiểu học 05 trường, trung học cơ sở 08 trường, trung học phổ thông 02 trường, với 03 trường có 02 cấp học (trường TH-THCS Nguyễn Việt Xuân, trường TH-THCS Lê Văn Tám và trường TH-THCS Trần Hưng Đạo).

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được quan tâm thực hiện, hiện nay toàn thị xã có 14 trường học đạt chuẩn quốc gia (mầm non có 05

trường, tiểu học 03 trường, THCS 05 trường, THPT 01 trường). Số lượng học sinh đến trường tăng đều hằng năm, đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên của các trường học cơ bản ổn định, số giáo viên đạt chuẩn 100%.

Trong thời gian qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, nguồn ngân sách thị xã còn hạn hẹp; tuy nhiên, được sự quan tâm của Trung ương, của tỉnh, bằng nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở, thị xã đã ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho các trường học để góp phần phục vụ tốt nhiệm vụ giáo dục và đào tạo trên địa bàn thị xã, nhất là triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

II. Kết quả thực hiện

1. Việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền

Các cơ quan, đơn vị, trường học đã tập trung quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền liên quan đến công tác triển khai việc sửa chữa trường, lớp học, đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị và công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên như Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 87/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh về ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của tỉnh Gia Lai; Quyết định số 260/QĐ-SGDĐT ngày 15/5/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo tỉnh; Quyết định số 188/QĐ-SGDĐT ngày 08/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của các đơn vị thuộc ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Gia Lai; Nghị quyết 05/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh,...

Hằng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND thị xã, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã có văn bản hướng dẫn Phòng Giáo dục - Đào tạo, các trường học triển khai rà soát, đăng ký nhu cầu sửa chữa trường, lớp, mua sắm trang thiết bị

phục vụ cho công tác dạy và học của đơn vị, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, kiểm tra và tham mưu UBND thị xã theo quy định.

2. Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học

Việc quản lý và sử dụng tài sản được các trường học thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản pháp luật khác có liên quan, cụ thể: sau khi mua sắm, tiếp nhận trang thiết bị, các trường học mở sổ theo dõi quản lý tài sản, giao quyền quản lý, sử dụng cho các bộ phận chuyên môn; hàng năm các trường có kiểm kê, đánh giá tài sản, thiết bị dạy học; số thiết bị hư hỏng không sử dụng, làm thủ tục xin thanh lý theo quy định; đối với các hóa chất hết hạn sử dụng, đã chỉ đạo thu gom, tiêu hủy đảm bảo an toàn theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, rà soát, đánh giá thực trạng so với tiêu chuẩn định mức; việc lập dự toán, đăng ký nhu cầu sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học

Hàng năm, trên cơ sở hướng dẫn của Phòng Tài chính - Kế hoạch, các trường học đã tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng so với tiêu chuẩn, định mức, xây dựng dự toán, đăng ký ký nhu cầu sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học của đơn vị, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã. Đồng thời, nhằm đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định (bắt đầu từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, năm học 2021-2022 đối với lớp 2 và 6 và năm học 2022-2023 đối với lớp 3 và lớp 7), các trường tiểu học, THCS trên địa bàn thị xã đã thực hiện rà soát, đối chiếu danh mục trang thiết bị dạy học tối thiểu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, làm cơ sở để đăng ký đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học cho các trường học để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với việc mua sắm bàn ghế học sinh cho các trường do Phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã thực hiện, trên cơ sở đề xuất nhu cầu của các trường, Phòng Giáo dục & Đào tạo có trách nhiệm kiểm tra theo tiêu chuẩn, định mức, tổng hợp nhu cầu kinh phí và gửi đề xuất về Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã để cân đối nguồn, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã đưa vào phương án phân bổ ngân sách ngay từ đầu năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Sau khi được UBND thị xã giao dự toán kinh phí tại Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 27/12/2021, Phòng Giáo dục & Đào tạo tổ chức thực hiện thủ tục mua sắm theo các quy định hiện hành.

4. Việc tham mưu UBND thị xã quyết định giao dự toán đầu năm 2022 và bổ sung trong năm cho các đơn vị trường học và Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã để sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học

- Đối với việc mua sắm trang thiết bị dạy và học: Trên cơ sở tờ trình của các trường học và Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã, Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã đã căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức theo quy định, nhu cầu cần thiết để cân đối nguồn Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo tham mưu UBND thị xã dự kiến bố trí kinh phí và phân bổ vào phương án thu, chi ngân sách thị xã năm 2022 trình Ban Thường vụ Thị ủy, HĐND thị xã theo đúng quy định.

- Đối với việc sửa chữa trường, lớp học: Trên cơ sở tờ trình của các trường học, căn cứ vào nhu cầu thực tế cần sửa chữa để đảm bảo cho công tác dạy và học, Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã đã căn cứ vào các quy định hiện hành, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã cân đối nguồn vốn, dự kiến bố trí kinh phí và phân bổ vào phương án thu, chi ngân sách thị xã năm 2022; kinh phí bổ sung từ nguồn sự nghiệp giáo dục - đào tạo chi cho các nhiệm vụ cần thiết phát sinh trong năm 2021, nguồn kết dư ngân sách cấp huyện năm 2020 chi cho nhiệm vụ sự nghiệp giáo dục - Đào tạo, trình Ban Thường vụ Thị ủy, HĐND thị xã, Thường trực HĐND thị xã xem xét theo quy định.

Thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND, ngày 23/12/2021 của HĐND thị xã về phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện; Kết luận của Ban Thường vụ Thị ủy, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND thị xã về cấp bổ sung kinh phí trong năm 2021, Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu UBND thị xã ban hành Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc giao dự toán thu, chi thường xuyên năm 2022 cho các đơn vị dự toán; Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về xuất ngân sách bổ sung kinh phí sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy của các trường học.

5. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn vốn đã được phân bổ

- Tổng số kinh phí phân bổ từ nguồn Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo (các nguồn kinh phí khác không có) để sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học trong năm 2022 là 7.026.347.000 đồng; gồm: năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 là 1.879.500.000 đồng, năm 2022 phân bổ 5.146.847.000 đồng. Trong đó:

+ Kinh phí sửa chữa trường, lớp học: 3.360.890.000 đồng; quyết toán: 3.282.717.000 đồng, đạt 97,67% so với dự toán giao; dự toán còn lại không sử dụng (hủy dự toán): 78.173.000 đồng.

+ Kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy và học: 3.665.457.000 đồng, quyết toán 2.058.875.000 đồng, đạt 56,17% so với dự toán giao; chuyển nguồn sang năm sau: 1.557.567.000 đồng (đây là kinh phí cấp cho Phòng Giáo dục - Đào tạo để mua sắm bàn ghế học sinh); dự toán còn lại không sử dụng (hủy dự toán): 49.015.000 đồng.

Đối với kinh phí mua sắm bàn ghế học sinh tập trung, tính đến thời điểm giám sát, Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã đã triển khai mua sắm với số tiền 1.393.246.000 đồng và cấp cho 14 trường học, gồm: 01 trường Mầm non, 07 trường Tiểu học, 06 trường THCS, tuy nhiên, do chuyển nguồn sang năm 2023 nên chưa quyết toán.

(Có phụ lục 1 đính kèm)

6. Hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học so với mục tiêu đã đề ra

Qua giám sát thực tế tại các trường học trên địa bàn, Đoàn giám sát nhận thấy các trường học được đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đã sử dụng đúng mục đích, phát huy cơ bản tốt công năng sử dụng; cụ thể:

+ Việc trang bị ti vi cho các lớp học đã bước đầu thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới (bài giảng của giáo viên sinh động về hình ảnh, màu sắc, âm thanh, tạo hứng thú cho học sinh, dễ hiểu, dễ nhớ);

+ Hệ thống máy vi tính mới được đầu tư năm 2022 có màn hình đẹp, cấu hình lớn giúp học sinh rèn luyện kỹ năng; việc kết nối mạng internet giúp tìm kiếm thông tin, tài liệu học tập của học sinh được tốt hơn (nhất là học sinh người dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế còn khó khăn, chưa có điều kiện trang bị máy vi tính tại nhà), góp phần nâng cao chất lượng giáo dục;

+ Việc sửa chữa trường, lớp học đã tạo môi trường học tập an toàn, tiện lợi cho học sinh, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp.

7. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, trường học

Công tác phối hợp giữa Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã với các trường học trực thuộc, Phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc sửa chữa trường, lớp học; mua sắm trang thiết bị dạy học được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

III. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

Công tác tham mưu phân bổ, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo để sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị, bàn ghế phục vụ công tác dạy và học của các trường học được thực hiện theo trình tự, thủ tục và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về đầu tư, mua sắm và thực hiện thanh, quyết toán ngân sách theo quy định của pháp luật. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trường học từng bước được hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Ngoài danh mục thiết bị được cấp, các trường học luôn quan tâm đầu tư mua bổ sung thiết bị hàng năm, sửa chữa những trang thiết bị hư hỏng theo đề xuất của bộ phận chuyên môn từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị; phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học được đông đảo giáo viên hưởng ứng tích cực.

Hầu hết công trình, trang thiết bị do các trường học làm chủ đầu tư, qua giám sát, chất lượng cơ bản đảm bảo. Trang thiết bị phục vụ công tác dạy học được sử dụng thường xuyên trong các giờ học; nhiều giáo viên đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy nhằm khai thác có hiệu quả các trang thiết bị, qua đó giúp cho học sinh được tiếp cận với các công nghệ dạy học hiện đại, các tiết dạy của giáo viên trở nên sinh động, giúp học sinh dễ tiếp thu nội dung bài học, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học trên địa bàn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số công trình sửa chữa thiết kế chưa phù hợp với điều kiện thực tế, chất lượng một số hạng mục công trình chưa đảm bảo như: Tường rào, đường bê tông một số công trình mới làm đã bị nứt; công trường tuy mới được sơn lại nhưng đã bong tróc, tính thẩm mỹ chưa cao.

- Việc quyết toán kinh phí chi sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học so dự toán giao đạt thấp (75,94%). Có trường học khi triển khai mua sắm trang thiết bị có giá trị quyết toán thấp hơn nhiều so với dự toán đã lập.

- Việc triển khai gói thầu mua sắm bàn ghế học sinh do Phòng Giáo dục - Đạo tạo thị xã chậm so với kế hoạch, kinh phí không giải ngân được trong năm 2022 phải chuyển nguồn sang năm sau.

- Trong quá trình giảng dạy, vẫn còn giáo viên chưa sử dụng hết công năng của thiết bị.

- Bàn ghế các trường tiểu học (từ gói thầu mua sắm tập trung) có kích cỡ chưa phù hợp so với thể trạng của một số học sinh hiện nay, do đó, một số trường tiểu học chỉ bố trí được bàn ghế cho học sinh lớp 1 và lớp 2 sử dụng.

- Hệ thống máy vi tính tại đa số các trường chưa đáp ứng đủ yêu cầu việc học môn Tin học; đa số các phòng máy đã được trang bị lâu, cũ, lạc hậu, hư hỏng nhiều, có trường phải bố trí từ 2 đến 3 em học sinh/01 máy vi tính; nhiều máy vi tính sử dụng trong thời gian dài nên đã hư hỏng, tuy nhiên một số trường chưa có kế hoạch thanh lý trước khi đề xuất mua sắm bổ sung nhằm đảm bảo việc học tập cho học sinh.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Năng lực của một số chủ đầu tư sửa chữa trường, lớp học còn hạn chế, chưa có chuyên môn trong lĩnh vực đầu tư xây dựng nên gặp khó khăn trong quá trình giám sát thi công, nghiệm thu công trình.

- Công tác tham mưu, lập kế hoạch đầu tư, dự toán sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị hằng năm còn hạn chế, chưa phù hợp với thị trường.

- Việc mua sắm trang thiết bị tập trung cho các đơn vị trường học với số kinh phí lớn dẫn đến việc mua sắm phải qua nhiều khâu, nhiều bước, quy trình đấu thầu phức tạp, mất nhiều thời gian dẫn đến không cung cấp kịp thời máy móc, trang thiết bị, ảnh hưởng đến công tác dạy và học của các trường (từ bước đề nghị nhu cầu, lập dự toán, thẩm định, phê duyệt, tổ chức lựa chọn nhà thầu,

thực hiện hợp đồng, nghiệm thu và bàn giao, thanh toán, quyết toán); việc mua sắm bàn ghế do Phòng Giáo dục - Đào tạo làm chủ đầu tư thực hiện chậm do vướng nhiều khâu phê duyệt từ số lượng đến giá cả và công tác xét thầu; chủ đầu tư không có công chức chuyên môn về công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng nên việc thực hiện hồ sơ gói thầu gặp nhiều khó khăn.

- Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Khoa học - Công nghệ và Bộ Y tế về hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông không phù hợp.

- Một số cán bộ, giáo viên chưa dành thời gian nghiên cứu chuyên sâu để khai thác sử dụng hết chức năng thiết bị, có giáo viên lớn tuổi chưa mạnh dạn sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo phân bổ cho công tác bổ sung thiết bị dạy và học còn ít, phải phân bổ cho nhiều trường cùng thời điểm nên việc đầu tư trang thiết bị chưa đồng bộ, tập trung, hiệu quả chưa cao.

4. Kiến nghị, đề xuất

4.1. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo quan tâm sửa đổi, bổ sung kích thước bàn ghế được quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Khoa học - Công nghệ và Bộ Y tế cho phù hợp với chiều cao, thể trạng của học sinh hiện nay.

- Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hoàn thiện các quy định về cơ sở vật chất trường, lớp học; đồng thời, tham mưu Chính phủ, Quốc hội ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ các địa phương khó khăn nhằm tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới.

4.2. Đối với Ủy ban nhân dân thị xã

- Chỉ đạo ngành chức năng tổ chức kiểm tra hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, xác định nhu cầu của từng trường, từng cấp học để xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phù hợp với thực tế, gắn với nhu cầu sử dụng, chú trọng đầu tư trang thiết bị ở các cấp học đồng bộ, tránh tình trạng thừa thiếu, lãng phí.

- Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí đầu tư, mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn, trước mắt, bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị tối thiểu nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo quy định. Hằng năm, nếu có tăng thu ngân sách địa phương, cần ưu tiên bổ sung kinh phí để sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho ngành giáo dục. Quan tâm ưu tiên bố trí kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho những trường đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia, trường đề nghị công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia (có phụ lục 2 đính kèm).

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; có giải pháp huy động nguồn lực xã hội đóng góp, hỗ trợ việc đầu tư xây dựng, sửa chữa trường lớp học, mua sắm trang thiết bị cho các đơn vị trường học trên địa bàn.

- Đối với việc sửa chữa trường, lớp học và mua sắm trang thiết bị cho các trường học theo hình thức tập trung, cần chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp giữa đơn vị sử dụng (trường học) và đơn vị được giao làm chủ đầu tư để các công trình sửa chữa và trang thiết bị mua sắm phải đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh.

- Khi xây dựng dự án đầu tư chuẩn hóa phòng học, phòng thí nghiệm, phòng học bộ môn cần xây dựng dự toán trang bị cho cả trang thiết bị dạy học bên trong các phòng bộ môn, tránh chỉ đầu tư xây dựng bàn giao phòng trống làm lãng phí công năng sử dụng của phòng.

4.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tham mưu UBND thị xã phân bổ, quyết toán nguồn kinh phí sự nghiệp, đặc biệt là nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo trên địa bàn, tránh tình trạng phân bổ vốn nhưng các đơn vị dự toán không thực hiện phải chuyển nguồn hoặc hủy dự toán.

- Trước khi tham mưu UBND thị xã phân bổ nguồn vốn, cần chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đánh giá năng lực làm chủ đầu tư của các trường học, nếu trường học nào có đủ năng lực, tham mưu UBND thị xã giao cho trường học đó làm chủ đầu tư theo đúng quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; nếu chưa đảm bảo năng lực thực hiện, xem xét, giao cho cơ quan, đơn vị có chuyên môn làm chủ đầu tư thực hiện việc sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị tập trung.

- Thường xuyên hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học thực hiện tốt quy trình lập hồ sơ mua sắm, danh mục mua sắm đảm bảo chất lượng sản phẩm, đồng thời phù hợp với khả năng ngân sách địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học; đẩy nhanh tiến độ mua sắm, nghiệm thu khối lượng, chất lượng thiết bị dạy học được mua sắm, thanh quyết toán theo quy định.

- Hướng dẫn các đơn vị dự toán khi triển khai mua sắm trang thiết bị phải đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; xem xét, lựa chọn đơn vị cung ứng đảm bảo các tiêu chuẩn về chủng loại, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Tham mưu UBND thị xã tăng cường sử dụng các nguồn vốn lồng ghép trong đầu tư, mua sắm trang thiết bị; hướng dẫn các trường học thực hiện việc thanh lý, tiêu hủy thiết bị, hóa chất hỏng, hết hạn sử dụng; huy động các nguồn vốn để từng bước đầu tư mua sắm trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học, khắc phục tình trạng thừa thiếu, lãng phí tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã.

4.4. Phòng Giáo dục - Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học tổ chức rà soát, sắp xếp lại trang thiết bị dạy và học hiện có; căn cứ vào nguồn kinh phí được phân bổ hằng năm và kết quả khảo sát nhu cầu của từng trường học, lớp học để lập kế hoạch đề xuất mua sắm trang thiết bị giáo dục đảm bảo phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả, từng bước đáp ứng được nhu cầu dạy và học của từng trường, trong đó, ưu tiên những trang thiết bị giáo viên và học sinh sử dụng trực tiếp; tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí mua sắm các trang thiết bị còn thiếu của từng trường học theo Danh mục thiết bị dạy và học tối thiểu, đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả và đúng nhiệm vụ chi của nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo đã được phân bổ hằng năm nhằm hạn chế việc chuyển nguồn hoặc hủy dự toán.

- Tổ chức mua sắm trang thiết bị tập trung cho ngành Giáo dục và Đào tạo kịp thời, hiệu quả, chất lượng, phù hợp với từng trường học, bậc học.

- Đề xuất Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên đứng lớp, nhân viên thiết bị, thí nghiệm các trường học.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng trang thiết bị tại các trường học.

4.5. Các trường học trên địa bàn thị xã

- Tăng cường quản lý, bảo quản cơ sở vật chất và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học, các thiết bị phục vụ học tập khác đã được đầu tư. Đối với các thiết bị đã sử dụng trong thời gian dài, đề nghị các cơ sở giáo dục thường xuyên rà soát, kiểm tra và xây dựng kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế hoặc thanh lý những thiết bị hư hỏng không sử dụng theo đúng quy định.

- Cử đội ngũ giáo viên đứng lớp, nhân viên thiết bị, thí nghiệm tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ để sử dụng có hiệu quả, phát huy hết công năng sử dụng của những trang thiết bị đã được cấp.

- Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế mà Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thị xã đã chỉ ra tại các buổi làm việc trực tiếp với từng trường học.

IV. Đánh giá công tác chuẩn bị và tham gia đợt giám sát

1. Các đơn vị được giám sát

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được giám sát gửi báo cáo cơ bản đáp ứng thời gian giám sát theo yêu cầu của Đoàn giám sát HĐND thị xã; mời thành phần dự họp, bố trí địa điểm và chuẩn bị các điều kiện làm việc chu đáo, thái độ làm việc nghiêm túc, cầu thị nên việc giám sát được tiến hành thuận lợi, đúng kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, báo cáo của các trường học chưa bám sát đề cương, thiếu nội dung, trùng lặp, kiến nghị, đề xuất chung chung, chưa sát với thực tế.

2. Thành viên Đoàn giám sát

Đã sắp xếp công việc của cơ quan, đơn vị tham gia đầy đủ, nghiêm túc, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao; dành thời gian nghiên cứu văn bản, báo cáo và các quy định liên quan đến nội dung giám sát; trong quá trình tham gia đoàn giám sát đã đóng góp nhiều ý kiến sâu sắc, góp phần thành công đợt giám sát.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện nguồn vốn sự nghiệp giáo dục - đào tạo để sửa chữa trường, lớp học và mua sắm trang thiết bị, bàn ghế của Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã và các trường học trên địa bàn thị xã trong năm 2022 và kinh phí bổ sung năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN thị xã;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Giáo dục - Đào tạo;
- Văn phòng HĐND&UBND thị xã;
- Các trường học trực thuộc UBND thị xã;
- Lưu: VT, HD.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT
TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND
Mai Thế Phụng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

KINH PHÍ SỬA CHỮA MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC NĂM 2022

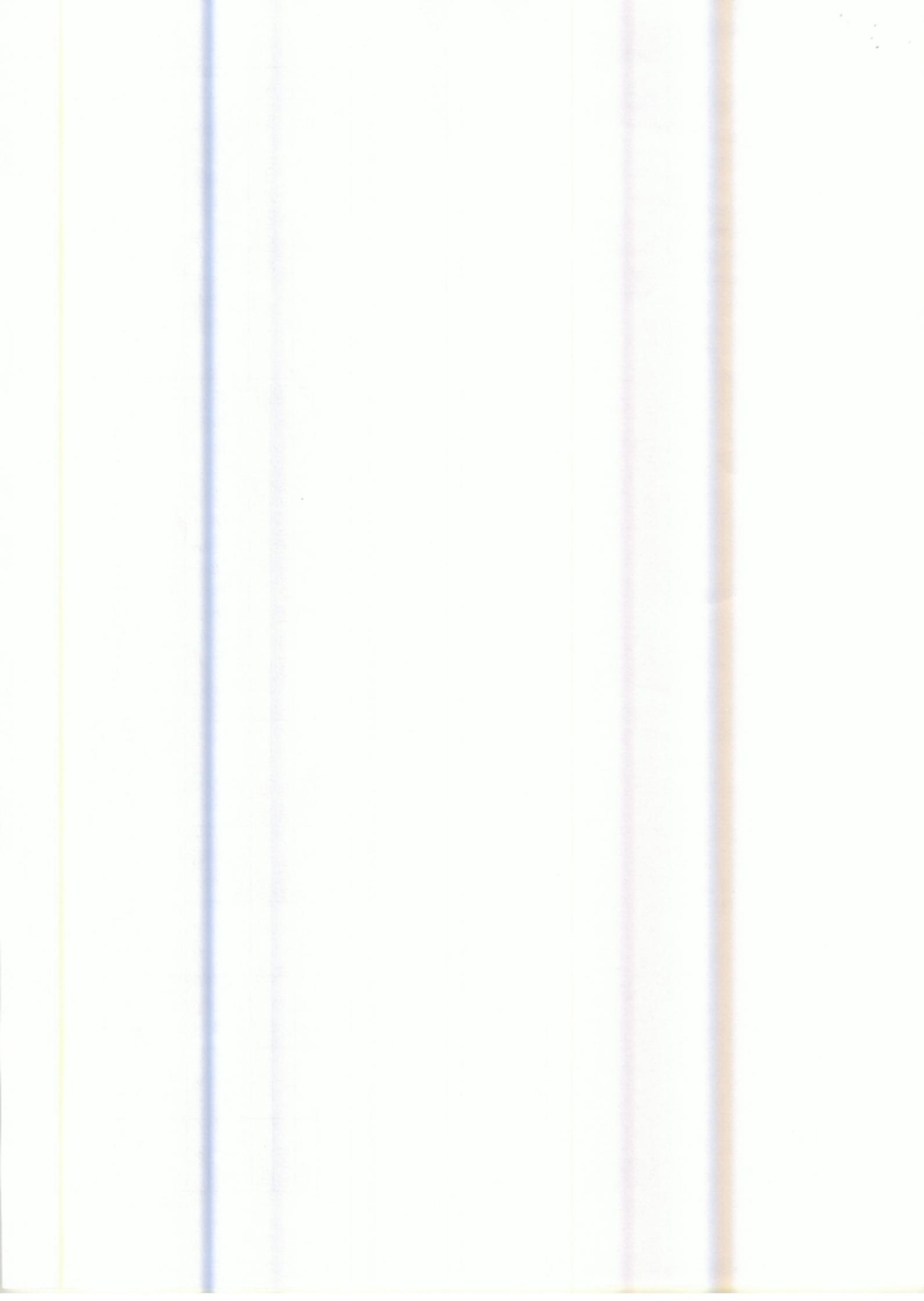
(Kèm theo Báo cáo số /BC-HĐND ngày 09/11/2023 của Đoàn giám sát HĐND thị xã)

Đơn vị tính: Ngàn đồng

STT	Đơn vị	Nội dung sửa chữa, mua sắm trang thiết bị	Số tiền cấp (sau khi trừ tiết kiệm thực hiện CCTL)	Số tiền quyết toán	Số tiền còn lại sau khi quyết toán	Trong đó			(% thực hiện/dự toán)
						Chuyển nguồn sang năm 2023	Hủy dự toán		
A	B	C	1	2	3=1-2	4	5	6	
	TỔNG SỐ (I+II)		7.026.347	5.341.592	1.684.755	1.557.567	127.188	76,02	
	<i>Trong đó:</i>								
-	<i>Kinh phí sửa chữa trường, lớp</i>		3.360.890	3.282.717	78.173	0	78.173	97,67	
-	<i>Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học</i>		3.665.457	2.058.875	1.606.582	1.557.567	49.015	56,17	
1	Năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022		1.879.500	1.856.590	22.910	0	22.910	98,78	
1.1	Kinh phí sửa chữa trường, lớp		1.765.500	1.744.810	20.690	0	20.690	98,83	
1	Trường mẫu giáo Tuổi Thơ	Hệ thống thoát nước trong sân trường; Mái che phòng học, trang bị thiết bị y tế (01 giường y tế, 1 tủ thuốc y tế)	146.500	145.442	1.058		1.058	99,28	
2	Trường mẫu giáo Hoa Phương	Sửa chữa mái che lớp học và mái che; 02 giường khám; Vách ngăn nhà vệ sinh bằng khung sắt	250.000	246.470	3.530		3.530	98,59	
3	Trường mẫu giáo Sơn Ca	Hệ thống thoát nước trong sân trường (02 hệ thống); xử lý chống thấm nền đáy nhà học 03 phòng; Nâng cấp sân bê tông (lát gạch chống trượt)	200.000	198.452	1.548		1.548	99,23	
4	Trường mầm non Hoa Sen	Sửa chữa mái che	105.000	102.293	2.707		2.707	97,42	
5	Trường mẫu giáo Sao Mai	Thay la phòng gỗ ván ép bị hư hỏng (03 phòng học + hành lang); sửa chữa một số cửa đi, cửa sổ	105.000	103.000	2.000		2.000	98,10	
6	Trường THCS Nguyễn Huệ	Sửa chữa công, tường rào mặt trước	400.000	400.000	0			100,00	
7	Trường TH Chu Văn An	Sửa chữa nhà để xe học sinh, nhà vệ sinh giáo viên	326.000	317.956	8.044		8.044	97,53	

STT	Đơn vị	Nội dung sửa chữa, mua sắm trang thiết bị	Số tiền cấp (sau khi trừ tiết kiệm thực hiện CCTL)	Số tiền quyết toán	Số tiền còn lại sau khi quyết toán	Trong đó			Thực hiện/dự toán
						Chuyển nguồn sang năm 2023	Hủy dự toán	(%) thực hiện/dự toán	
A	B	C	1	2	3=1-2	4	5	6	
8	Trường THPTCS Đinh Tiên Hoàng	Sửa chữa mở rộng mái che nhà xe học sinh; Sửa chữa sân bê tông trong sân trường, sân bê tông bên hông nhà thi đấu đa năng	233.000	231.197	1.803		1.803	99,23	
I.2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học		114.000	111.780	2.220	0	2.220	98,05	
1	Trường THPTCS Phạm Hồng Thái	Mua 60 bộ bàn ghế học sinh thay thế bàn ghế cũ hiện trạng bị hư hỏng (Thực hiện theo kết luận làm việc của Ban Thường vụ Thị ủy với Đảng ủy xã Chư Băh)	114.000	111.780	2.220		2.220	98,05	
II	Năm 2022		5.146.847	3.485.002	1.661.845	1.557.567	104.278	67,71	
II.1	Kinh phí sửa chữa trường, lớp		1.595.390	1.537.907	57.483	0	57.483	96,40	
1	Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ	Sân bê tông khu 02 phòng học mới	121.190	120.252	938		938	99,23	
2	Trường Mầm non Hòa Mí	Sửa chữa công, tường rào, các phòng học	552.600	520.543	32.057		32.057	94,20	
3	Trường TH Kim Đồng	Sửa chữa công, tường rào, sân bê tông và các phòng học	531.000	508.817	22.183		22.183	95,82	
4	Trường Tiểu học Nay Der	Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh	135.000	133.905	1.095		1.095	99,19	
5	Trường TH-THCS Nguyễn Viết Xuân	Sửa chữa phòng học (Sổ nỏ, mái, chông thăm, lát gạch nền)	87.300	86.905	395		395	99,55	
6	Trường THPTCS Phạm Hồng Thái	Mở công phụ bên hông trường	105.300	104.485	815		815	99,23	
7	Trường THPTCS Trần Hưng Đạo	Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh	63.000	63.000	0			100,00	
II.2	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học		3.551.457	1.947.095	1.604.362	1.557.567	46.795	54,83	
1	Trường Mẫu giáo Sơn Ca	Trang bị 02 ti vi phục vụ dạy học	38.430	28.000	10.430		10.430	72,86	
2	Trường Mầm non Hoa Hồng	Trang bị máy chiếu, màn hình chiếu phục vụ tập huấn chuyên môn	27.000	27.000	0			100,00	
3	Trường mẫu giáo Hoa Phương	Trang bị tủ hấp cơm, giường y tế, tủ thuốc y tế	24.765	24.765	0			100,00	
4	Trường Mầm non Hoa Sen	Trang bị máy chiếu, màn hình chiếu phục vụ tập huấn chuyên môn	27.000	27.000	0			100,00	
5	Trường TH Chu Văn An	Trang bị ti vi phục vụ giảng dạy (14 cái/14 lớp)	269.010	266.500	2.510		2.510	99,07	
6	Trường TH Bùi Thị Xuân	Trang bị ti vi phục vụ dạy học (10 cái)	192.150	191.220	930		930	99,52	
7	Trường TH Nguyễn Trãi	Trang bị ti vi phục vụ dạy học (14 cái/14 lớp)	269.010	266.500	2.510		2.510	99,07	
8	Trường THPTCS Lê Lợi	Trang bị máy vi tính phòng tin học (15 bộ), 07 bộ bàn ghế để máy vi tính	224.550	209.400	15.150		15.150	93,25	
9	Trường THPTCS Phạm Hồng Thái	Trang bị máy vi tính phòng học học sinh (25 bộ); 12 bộ bàn ghế để máy vi tính	375.300	362.050	13.250		13.250	96,47	
10	Trường THPTCS Trần Hưng Đạo	Trang bị ti vi phục vụ dạy học (11 cái/11 lớp)	211.365	210.250	1.115		1.115	99,47	

STT	Đơn vị	Nội dung sửa chữa, mua sắm trang thiết bị	Số tiền cấp (sau khi trừ tiết kiệm thực hiện CCTL)	Số tiền quyết toán	Số tiền còn lại sau khi quyết toán	Trong đó		(%) thực hiện/dự toán
						Chuyển nguồn sang năm 2023	Hủy dự toán	
A	B	C	1	2	3=1-2	4	5	6
11	Trường THCS Nguyễn Huệ	Mua hóa chất, thiết bị dạy học, tranh ảnh cho các phòng thí nghiệm phòng bộ môn công nhận lại trường chuẩn	210.300	209.400	900		900	99,57
12	Trường THCS PT DT Nội trú	Trang bị 03 tủ vi phục vụ dạy học	57.510	57.510	0			100,00
		Trang bị trang thiết bị hệ thống phòng họp trực tuyến	67.500	67.500	0			100,00
13	Phòng Giáo dục & Đào tạo	Mua sắm bàn ghế học sinh cho các trường	1.557.567	0	1.557.567	1.557.567		0,00



PHỤ LỤC II
**DANH MỤC CÁC KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT VỀ SỬA CHỮA TRƯỜNG,
LỚP HỌC, ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ CHO CÁC
TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-HĐND, ngày 09/11/2023
của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thị xã)

TT	Tên trường	Danh mục đề xuất	Ghi chú
I. Đầu tư cơ sở vật chất, sửa chữa trường, lớp học			
1	Trường MN Hòa Mi	Lát gạch nền 04 phòng học và hành lang phía trước, phía sau 07 lớp học; đổ bê tông sân chơi, xây dựng hệ thống thoát nước; lát gạch nền phòng làm việc của Ban Giám hiệu, nhân viên và phòng họp.	
2	Trường MG Sao Mai	Thay mới toàn bộ trần nhà 03 phòng học bằng tôn thép mạ màu (trần nhà bằng ván ép đã mục nát, có thể rơi xuống), nâng mái tôn và thay gạch nền 03 phòng học để đảm bảo nhu cầu ánh sáng phục vụ việc dạy và học; sơn quét chống thấm toàn bộ bức tường của 06 phòng học, cổng trường, hàng rào.	
3	Trường MN Hoa Hồng	Mở rộng sân chơi bằng bê tông, làm mái che, mương thoát nước, sửa chữa, quét vôi 04 lớp học đã bị thấm nước, sửa chữa nhà vệ sinh gắn liền với lớp học, nhà vệ sinh giáo viên tại điểm trường trung tâm. Đối với điểm trường tại Bôn Banh và Bôn Đê đề xuất làm mái che, sân bê tông, hàng rào bảo vệ.	
4	Trường MG Sơn Ca	Xây mới hoặc sửa chữa 03 phòng học đã xuống cấp trầm trọng trong năm 2024 do đã hết khấu hao tài sản (trường đã có tờ trình gửi Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã)	

5	Trường MN Hoa Sen	Sửa chữa, nâng cấp 03 mặt tường rào bao quanh nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ và bảo vệ tài sản; nâng cấp sân chơi, hệ thống thoát nước ở sân chơi nhằm đảm bảo an toàn, tránh gây thương tích cho trẻ trong quá trình sinh hoạt tại trường; trang bị 17 bộ bàn ghế học sinh.	
6	Trường MG Tuổi Thơ	Xây mới hàng rào theo đúng điều lệ của trường mầm non; làm 02 mái che cho 02 lớp học được xây dựng năm 2021; cấp kinh phí mua 01 thảm cỏ nhân tạo trải xuống sân bê tông tại khu vận động cho trẻ, tránh gây thương tích.	
7	Trường TH Bùi Thị Xuân	Xây dựng mới 06 phòng học; nhà đa năng, phòng năng khiếu nghệ thuật đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.	
8	Trường TH Chu Văn An	Trang bị hệ thống Phòng cháy chữa cháy; làm mái che phòng đọc cho thư viện của trường nhằm đảm bảo tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia năm 2025.	
9	Trường TH Nay Der	Bố trí kinh phí sửa chữa hệ thống điện âm tường đã bị hư hỏng, không đủ tải điện khi sử dụng các thiết bị phục vụ dạy học chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018; mua sắm tủ đựng đồ dùng dạy học cho 30 lớp bị hư hỏng.	
10	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	Trám tường và nền, hành lang dãy phòng học đã xuống cấp; trang bị hệ thống báo cháy tự động và làm bể nước, lối thoát hiểm; trang bị 120 bộ bàn ghế hai chỗ ngồi cho học sinh.	
11	Trường THCS Nguyễn Huệ	Cấp 100 bộ bàn ghế mới thay thế các bộ bàn ghế đã xuống cấp. Xây dựng hệ thống thoát nước trong khuôn viên trường, tránh ngập úng, đảm bảo an toàn cho học sinh.	
12	Trường THCS Phạm Hồng Thái	Cấp kinh phí xây dựng nhà để xe cho học sinh; mở rộng sân bê tông	

		và nâng cao mặt đường tại cổng chính của trường; mua sắm thêm 60 bộ bàn ghế học sinh.	
13	Trường TH-THCS Trần Hưng Đạo	Sửa chữa sân bê tông, nhà để xe cho học sinh khu tiểu học	
14	Trường THCS Dân tộc nội trú	Đầu tư kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất bị hư hỏng, xuống cấp, góp phần đảm bảo các tiêu chí để đề xuất công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024	
II. Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học			
1	Trường MG Sao Mai	Trang bị thêm 01 ti vi (do năm học 2023-2024, trường tăng 01 lớp so với năm học 2022-2023) với số tiền 24.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay, hệ thống máy chiếu, màn chiếu, dây cáp tín hiệu (40.780.000 đồng).	
2	Trường MG Sơn Ca	Cấp kinh phí mua bổ sung thêm 03 bộ đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu.	
3	Trường MN Hoa Sen	Trang bị 03 bộ đồ dùng tối thiểu cho lớp 5-6 tuổi, 03 ti vi phục vụ giảng dạy tại các lớp, 01 máy tính xách tay.	
4	Trường MG Hoa Phượng	Trang bị thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu theo quy định tại Quyết định số 188/QĐ-SGDĐT, ngày 08/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.	
5	Trường TH Bùi Thị Xuân	Trang bị máy vi tính cho học sinh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 theo Thông tư số 32/TT-BGD&ĐT	
6	Trường TH Nay Der	Trang bị ti vi phục vụ cho việc dạy học của khối lớp 4, lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.	
7	Trường THCS Đinh Tiên Hoàng	Cấp 15 bộ máy vi tính cho phòng tin học theo tiêu chuẩn định mức tại Quyết định số 188/QĐ-SGDĐT, ngày 08/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (trường đã có Tờ trình gửi	

		Phòng Giáo dục và Đào tạo); đàn Organ, kèn phím cho phòng âm nhạc.	
8	Trường THCS Nguyễn Huệ	Trang bị thêm 04 máy tính xách tay.	
9	Trường THCS Phạm Hồng Thái	Trang bị thêm 02 ti vi cho phòng thực hành môn Khoa học tự nhiên.	
10	Trường THCS Lê Lợi	Trang bị bổ sung 08 ti vi, 05 máy tính xách tay cho các lớp học.	
11	Trường THCS Dân tộc nội trú	Mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học theo Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018, góp phần đảm bảo các tiêu chí để đề xuất công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2024	

và mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ các nhu cầu thiết yếu, cấp bách để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 và nhiệm vụ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; hằng năm, trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND thị xã và hướng dẫn của Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã và các trường học đã triển khai rà soát, đăng ký nhu cầu sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị và được UBND thị xã xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện, với tổng số kinh phí phân bổ từ Nguồn Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo để sửa chữa trường lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học trong năm 2022 và năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 là 7.026.347.000 đồng (năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022: 1.879.500.000 đồng, năm 2022: 5.146.847.000 đồng); trong đó, kinh phí sửa chữa trường, lớp học là 3.360.890.000 đồng, kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy và học là 3.665.457.000 đồng.

Việc sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục - đào tạo để sửa chữa trường, lớp học, mua sắm trang thiết bị, bàn ghế phục vụ công tác dạy và học cho các trường học được thực hiện theo trình tự, thủ tục và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về đầu tư, mua sắm và thực hiện thanh, quyết toán ngân sách theo quy định của pháp luật. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trường học từng bước được hoàn thiện đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Một số công trình sửa chữa trường, lớp học thiết kế chưa phù hợp với thực tế, chất lượng một số hạng mục công trình chưa đảm bảo, do năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, chưa có chuyên môn trong lĩnh vực đầu tư xây dựng nên gặp khó khăn trong giám sát thi công, nghiệm thu công trình.

- Công tác tham mưu, lập kế hoạch đầu tư, dự toán sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị hằng năm còn hạn chế, chưa nắm bắt đầy đủ giá cả thị trường nên có đơn vị giá trị quyết toán thấp hơn nhiều so với dự toán đã lập, việc quyết toán kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học so với dự toán giao đạt thấp.

- Việc triển khai gói thầu mua sắm bàn ghế học sinh do Phòng Giáo dục - Đào tạo thị xã chậm so với kế hoạch, kinh phí không giải ngân được trong năm 2022 phải chuyển nguồn sang năm sau, do vướng mắc trong khâu phê duyệt số lượng, giá cả, công tác xét thầu; ngoài ra, do không có công chức chuyên môn về công tác đấu thầu rộng rãi qua mạng nên việc thực hiện hồ sơ gói thầu gặp nhiều khó khăn.

- Một số giáo viên lớn tuổi chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu chuyên sâu để khai thác sử dụng hết công năng của các thiết bị công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy.

- Bàn ghế cấp cho các trường tiểu học từ gói mua sắm tập trung có kích cỡ chưa phù hợp so với thể trạng của học sinh tiểu học hiện nay, do Thông tư liên

tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục - Đào tạo, Bộ Khoa học - Công nghệ và Bộ Y tế về hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông không còn phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay.

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và triển khai thực hiện kịp thời các kiến nghị được nêu tại Báo cáo số 92/BC-HĐND, ngày 09/11/2023 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân thị xã và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị tại kỳ họp giữa năm 2024 của Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã khóa XIII, kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Ủy ban nhân dân thị xã;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN thị xã;
- Như Điều 2;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- VP HĐND&UBND thị xã;
- Lưu: VT, HD.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Khánh

